**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN LỆ THUỶ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 10/2023/HSST Ngày 13 - 01 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Ngọc Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trương Quang Huy và ông Phan Văn Việt

* ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Ngọc Quảng ***-*** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:*** Ông Ngô Đình Mười, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2022/TLST- HS ngày 30/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST- HS ngày 30/12/2022, đối với các bị cáo:

1. **Lê Quang T**, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1991, tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang N và bà Nguyễn Thị H; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 30/9/2022 cho đến nay, có mặt.

1. **Đặng Văn T**, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1987, tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Lê Thị H (đã chết); có vợ Phạm Thị H và 01 con sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 30/9/2022 cho đến nay, có mặt.

*Bị hại:*

- Trung tâm V. Địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phi B, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Cao C, chức vụ: Tổ trưởng Tổ hạ tầng Trung tâm V. Địa chỉ: Thôn Th, xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Công ty V. Địa chỉ: Số 29 Tr phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Xuân H, chức vụ: Giám đốc.

1

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Ích L, chức vụ: Giám đốc kỹ thuật Trung tâm V. Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

* Chị Dương Thị Th, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn 4 Th, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

* Anh Lê Đình H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn 4 Th, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

* + Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1975 Địa chỉ: Thôn D, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.
	+ Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Qu, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

* + Anh Đặng Văn C, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

*Người làm chứng:*

* + Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

* + Bà Võ Thị Huệ, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Th, xã Hư, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/7/2022, Lê Quang T, sinh năm 1991 cùng với Đặng Văn T, sinh năm 1987, đều trú tại thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khi đi, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SAVI, Biển kiểm soát (BKS) 73K6- 44.. chở T mang theo 01 bao lác màu đỏ đến trạm thu phát sóng QBH0449 của V ở thôn Th, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình để trộm cắp tài sản. Khi đến, cả hai để xe ở ngoài đường rồi vào nhà gặp chị Võ Thị H, sinh năm 1969, trú tại thôn Th, xã H, xin cho cả hai đi vào sửa chữa cột sóng Viettel. Sau đó, T và T đi ra vườn nhà chị H rồi sang vườn nhà của bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1957 ở cạnh vườn nhà chị H, nơi có đặt trạm thu phát sóng QBH0449 của V. T đứng ở dưới đất, còn T leo lên cột, dùng kìm để cắt dây tiếp địa. T cắt được 02 sợi dây tiếp địa rồi thả xuống đất. Lúc này bà Nguyễn Thị X thấy T và T cắt dây nên đến hỏi thì T trả lời là cắt dây cũ để thay dây mới. Sau khi bà X đi vào nhà, T và T cắt chia ngắn 02 sợi dây trên, cuộn lại bỏ vào bao tải màu đỏ để mang đi. Khi đang cuộn dây thì có ông Đỗ Ích L, sinh năm 1989, trú tại: Thôn X, xã X là Giám đốc kỹ thuật Trung tâm kỹ thuật V đến kiểm tra, phát hiện và hô hoán trộm cắp thì T và T bỏ chạy. Tại hiện trường để lại 40,8m dây

cáp tiếp địa M25, màu vàng xanh, hãng Thiên Phú; 36,6m dây cáp tiếp địa M16, màu vàng xanh, hãng Yourong Opticom; xe mô tô BKS 73K6- 4417, bao lác màu đỏ và một số vật dụng khác.

Ngoài vụ việc nêu trên, từ ngày 02/3/2022 đến ngày 25/7/2022, Lê Quang T và Đặng Văn T khai nhận thực hiện thêm các vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/3/2022, Lê Quang T điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát chở Đặng Văn T đến trạm thu phát sóng QBH0295 của V thuộc địa phận tổ dân phố 6, thị trấn N để trộm cắp tài sản. Lê Quang T và Đặng Văn T đã trộm cắp 40m dây tiếp địa, loại dây đồng bọc PVC M35. Sau đó, Lê Quang T và Đặng Văn T đưa số tài sản trộm cắp được bán cho chị Dương Thị Th ở thôn 4 Th, xã Th lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/3/2022, Lê Quang T điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát chở Đặng Văn T đến trạm thu phát sóng QBH0396 của V thuộc địa phận thôn L, xã A để trộm cắp tài sản. Lê Quang T và Đặng Văn T đã trộm cắp 10m dây tiếp địa, loại dây đồng bọc PVC M35. Sau đó, Lê Quang T và Đặng Văn T đưa số tài sản trộm cắp được bán cho chị Dương Thị Th ở thôn 4 Th, xã Th lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12/3/2022, Lê Quang T điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát chở Đặng Văn T đến trạm thu phát sóng QBH0494 của V thuộc địa phận thôn Th, xã H để trộm cắp tài sản. Lê Quang T và Đặng Văn T đã trộm cắp 16m dây tiếp địa, loại dây đồng bọc PVC M25. Sau đó, Lê Quang T và Đặng Văn T đưa số tài sản trộm cắp được bán cho chị Dương Thị Th ở thôn 4, xã Th lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/3/2022, Lê Quang T điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát chở Đặng Văn T đến trạm thu phát sóng QBH0368 của V thuộc địa phận thôn M, xã H để trộm cắp tài sản. Lê Quang T và Đặng Văn T đã trộm cắp 15m dây tiếp địa, loại dây đồng bọc PVC M50 và 01 bình ắc quy Narada AG12V – 155Ah. Lê Quang T và Đặng Văn T đưa tài sản trộm được ra khu vực để xe thì phát hiện có lực lượng Công an đến nên cả hai đưa bình ắc quy vùi dưới cát để cất giấu. T ôm lấy dây tiếp địa ngồi phía sau xe, T1 điều khiển xe đến gần phía sau Trường tiểu học H thì bị ngã xe, sợ có người phát hiện nên T và T1 bỏ dây tiếp địa lại rồi chạy xe về nhà nằm ngủ. Khoảng 10 ngày sau thì T quay lại lấy bình ắc quy đi bán cho chị Nguyễn Thị Thu Th ở thôn D, xã G, huyện Q lấy tiền chia nhau với T1 tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/7/2022, Lê Quang T điều khiển xe mô tô BKS 73K6- 44.. chở Đặng Văn T đến trạm thu phát sóng BTS Ng 1 của V thuộc địa phận thôn T, xã Ng để trộm cắp tài sản. Lê Quang T và Đặng Văn T đã trộm cắp 08m dây tiếp địa, loại dây đồng bọc PVC M90. Sau đó, Lê

Quang T và Đặng Văn T đưa số tài sản trộm cắp được bán cho chị Dương Thị Th ở thôn 4 Th, xã Th lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ sáu: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 04/7/2022, Lê Quang T điều khiển xe mô tô chở Đặng Văn T đến trạm thu phát sóng QBH0358- 11 của V thuộc địa phận thôn B, xã Ng để trộm cắp tài sản. Lê Quang T và Đặng Văn T đã trộm cắp 35m dây tiếp địa, loại dây đồng bọc PVC M16. Sau khi trộm cắp tài sản tại trạm QBH0358-11, Lê Quang T và Đặng Văn T đi đến trạm BTS Ng của V thuộc địa phận thôn T, xã Ng để trộm cắp tài sản. Lê Quang T và Đặng Văn T đã trộm cắp 08m dây tiếp địa, loại dây đồng bọc PVC M90. Sau đó, Lê Quang T và Đặng Văn T đưa số tài sản trộm cắp được bán cho chị Dương Thị Th ở thôn 4 Th, xã Th lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ bảy: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/7/2022, Lê Quang T điều khiển xe mô tô chở Đặng Văn T đến trạm thu phát sóng B của V thuộc địa phận thôn Li, xã Tr để trộm cắp tài sản. Lê Quang T và Đặng Văn T đã trộm cắp 70m dây tiếp địa, loại dây đồng bọc PVC M35. Sau đó, Lê Quang T và Đặng Văn T đưa số tài sản trộm cắp được bán cho anh Lê Đình H ở thôn 4 Th, xã Th lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 40,8m dây cáp tiếp địa M25; 36,6m dây cáp tiếp địa M16; 01 xe mô tô BKS 73K6- 44.., 01 bao lác màu đỏ, 01 chai nước suối Aquafina, 01 bao thuốc lá và 01 cái bật lửa có đặc điểm như biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/7/2022 và quyết định tạm giữ đồ vật tài liệu ngày 02/8/2022.

Ngày 07/10/2022 và ngày 17/11/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản 40,8m dây cáp tiếp địa M25 và 36,6m dây cáp tiếp địa M16 cho người đại diện của Công ty V là ông Đỗ Ích L trả lại xe mô tô BKS 73K6- 44.. cho chị Lê Thị Ng là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 42/KL - HĐĐG, ngày 20/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lệ Thủy kết luận: Tổng số tài sản Lê Quang T và Đặng Văn T đã trộm cắp tại các trạm thu phát sóng của V trên địa bàn huyện L có tổng giá trị 35.162.000 đồng (Ba mươi lăm triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng). Trong đó, tài sản trộm cắp ngày 02/3/2022 trị giá 3.400.000 đồng, tài sản trộm cắp ngày 09/3/2022 trị giá 850.000 đồng, tài sản trộm cắp ngày 12/3/2022 trị giá 1.120.000 đồng, tài sản trộm cắp ngày 17/3/2022 trị giá

9.300.000 đồng, tài sản trộm cắp ngày 03/7/2022 trị giá 2.800.000 đồng, tài sản trộm cắp ngày 04/7/2022 trị giá 5.775.000 đồng, tài sản trộm cắp ngày 25/7/2022 trị giá 5.950.000 đồng, tài sản trộm cắp ngày 28/7/2022 trị giá 5.967.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho các Công ty V, Trung tâm V nên người đại diện theo ủy quyền không có yêu cầu gì về dân sự.

Bản Cáo trạng số: 69/CT-VKSNDLT ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ truy tố Lê Quang T và Đặng Văn T tội Trộm cắp tài sản

theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Quang T từ 09 đến 12 tháng tù và xử phạt Đặng Văn T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao lác màu đỏ, 01 chai nước suối Aquafina, 01 bao thuốc lá và 01 cái bật lửa.

Tại phiên toà, người đại diện theo ủy quyền của Trung tâm V không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người đại diện theo ủy quyền của Công ty V vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại các biên bản lấy lời khai đều trình bày không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo Lê Quang T và Đặng Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, trong lời nói sau cùng các bị cáo đã biết sai, vi phạm pháp luật và hối hận về hành vi vi phạm, đều xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ để sớm trở về với gia đình và tu chí làm ăn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Quang T và Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.
2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.
3. Có căn cứ xác định: Trong các ngày 02/3/2022, 17/3/2022, 03/7/2022, 04/7/2022, 25/7/2022 và ngày 28/7/2022, Lê Quang T và Đặng Văn T đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là các dây tiếp địa, bình ắc quy của Công ty V và Trung tâm V tại các xã trên địa bàn huyện L. Tài sản Lê Quang T và Đặng Văn T trộm cắp theo kết quả định giá mỗi lần trị giá trên 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và có tổng trị giá 35.162.000 đồng (Ba mươi lăm triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng). Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Lê Quang T và Đặng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật
4. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo nhiều lần trộm cắp tài sản mà mỗi lần có giá trị trên 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội vào ngày 28/7/2022, các bị cáo đến đầu thú tại cơ quan điều tra ngày 01/8/2022; đại diện theo ủy quyền của các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T có bố là ông Lê Quang N là bệnh binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
5. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các trạm thu phát sóng trong việc cung cấp mạng viễn thông cho tổ chức, cá nhân; gây nguy hiểm đến an toàn hệ thống mạng viễn thông; gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân; ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nhằm thoả mãn nhu cầu cá nhân. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, tương xứng với hành vi các bị cáo gây ra. Trong đó, vụ trộm đầu tiên, T là người rủ rê T đi trộm cắp tài sản vì trước đó T đã từng đi tháo lắp dây điện tại các trạm thu phát sóng; T cũng là người chuẩn bị công cụ, phương tiện là kìm bằng kim loại, xe mô tô phục vụ cho việc trộm cắp tài sản nên cần xử phạt Lê Quang T mức án nặng hơn Đặng Văn T. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cũng như phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.
6. Trong vụ án, chị Dương Thị Th, anh Lê Đình H, chị Nguyễn Thị Thu Th là những người đã mua tài sản do Lê Quang T và Đặng Văn T đưa đến bán nhưng không biết tài sản là do trộm cắp mà có; chị Lê Thị Ng cho Lê Quang T mượn xe mô tô nhưng không biết Tá sử dụng xe mô tô để sử dụng trộm cắp tài sản, do đó những người này không phạm tội.

Ngoài ra, Lê Quang T và Đặng Văn T đã có hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 09/3/2022, 12/3/2022 nhưng giá trị tài sản của mỗi vụ theo kết luận định giá dưới 2.000.000 đồng và các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ vụ việc trên cho Công an huyện Lệ Thủy xử lý hành chính đối với Lê Quang T và Đặng Văn T theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử đề nghị Công an huyện Lệ Thủy xử lý hành chính Lê Quang T và Đặng Văn T theo quy định của pháp luật.

1. Về xử lý vật chứng: Ngày 07/10/2022 và ngày 17/11/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản 40,8m dây cáp tiếp địa M25 và 36,6m dây cáp tiếp địa

M16, trả lại xe mô tô BKS 73K6- 44.. cho chủ sở hữu. Đối với 01 bao lác màu đỏ, 01 chai nước suối Aquafina, 01 bao thuốc lá và 01 cái bật lửa không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tác động bồi thường cho các bị hại số tiền 35.162.000đ (Ba mươi lăm triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng). Đại diện theo ủy quyền của các bị hại không có yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.
2. Về án phí: Các bị cáo Lê Quang T và Đặng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 21 và 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án:

* 1. Tuyên bố các bị cáo Lê Quang T và Đặng Văn T phạm tội Trộm cắp tài

sản.

* 1. Xử phạt:

Lê Quang T 09 (chín) tháng tù Đặng Văn T 06 (sáu) tháng tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (30/9/2022).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Lê Quang T và Đặng Văn T với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án (13/01/2023) để đảm bảo thi hành án theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

* 1. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao lác màu đỏ, 01 chai nước suối nhãn hiệu Aquafina, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Hồng Hà và 01 bật lửa.

Các vật chứng nêu trên đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thuỷ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

* 1. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét.
	2. Án phí: Xử buộc các bị cáo Lê Quang T và Đặng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.
	3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (13/01/2023); bị hại,

đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* TAND tỉnh Quảng Bình; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
* VKSND tỉnh Quảng Bình; (Đã ký)
* Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
* VKSND huyện Lệ Thuỷ;
* ĐTV, CA huyện Lệ Thuỷ (02 bản);
* Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;
* Bị cáo; Bị hại; Đương sự;
* Lưu: VT, HSVA. **Nguyễn Ngọc Sơn**

9